

Số: **756** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 30 tháng 6 năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 25 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ E, XÃ PHƯỚC KIẾN, HUYỆN NHÀ BÈ**

Kính gửi: Đội Thuế liên huyện Quận 7 - Nhà Bè.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: <i>theo danh sách đính kèm 25 hồ sơ.</i> 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 26 tháng 5 năm 2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: <i>theo danh sách đính kèm 25 hồ sơ.</i> 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ:..... 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: 3.1.1. Thửa đất số: 140 ; Tờ bản đồ số: 5; 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở xã Phước Kiến (Chung cư Lô E), huyện Nhà Bè. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Đường/đoạn đường/khu vực: đường Nguyễn Hữu Thọ (đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm) - Vị trí thửa đất: vị trí 2.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có):m.

- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 10.746,0 m²

- Diện tích sử dụng chung: 10.746,0 m²

- Diện tích sử dụng riêng:m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²

- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn:..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01298 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: **theo danh sách đính kèm 25 hồ sơ**; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: /diện tích sử dụng: m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung; Diện tích sở hữu riêng:.....m²;

3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 21 tầng;

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: năm 2019.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 25 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- + Hợp đồng mua bán, văn bản chuyển nhượng.
- + Biên bản bàn giao nhà.
- + Bản vẽ sơ đồ căn hộ.
- + Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ thông tin (để đăng tin);
- Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 876/2025. *mq*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH 25 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LÔ E, XÃ PHƯỚC KIẾN, HUYỆN NHÀ BÈ**

(Đính kèm Phiếu chuyển số.....156/PC-VPĐK-ĐK ngày 30/6/2025 của VPĐKĐĐ TP)

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	792764612025000876	Ông NGUYỄN TRƯỜNG SƠN Ngày sinh: 15/03/1953; CCCD: 030053010704 Địa chỉ thường trú: 164B Trần Ngọc Quế, Hưng Lợi, Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ Bà TRẦN THỊ HẠNH Ngày sinh: 21/05/1958; CCCD: 079158007306 Địa chỉ thường trú: 164B Trần Ngọc Quế, Hưng Lợi, Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ	SR.E1B-07.03	Căn hộ số I.7.03, Tầng 7, Khối I	86.1	92.9
2	792764612025000877	Ông TĂNG THIÊN TỬ Ngày sinh: 27/10/1972; CCCD: 083072015739 Địa chỉ thường trú: Phòng 1, lô A, Tầng 13, 341 Cao Đạt, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh Bà VẦN ĐÌNH TRÂM ANH Ngày sinh: 07/01/1971; CCCD: 079171000574 Địa chỉ thường trú: Phòng 1, lô A, Tầng 13, 341 Cao Đạt, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	SR.E1B-07.05	Căn hộ số I.7.05, Tầng 7, Khối I	63.7	69.5
3	792764612025000878	Ông NGUYỄN ANH TUẤN Ngày sinh: 20/10/1973; CCCD: 031073007902 Địa chỉ thường trú: 3.05 Lô A, C/c Bình Thới, Phường 8, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh Bà PHẠM NGỌC LAN Ngày sinh: 03/06/1977; CCCD: 079177011483 Địa chỉ thường trú: 9.01 Tháp X2 C/c Sunrise City, phường Tân Hưng, Quận 7, Tp.HCM	I.8.07	Căn hộ số I.8.07, Tầng 8, Khối I	84.7	91.4
4	792764612025000879	Ông NGUYỄN VĂN CƯỜNG Ngày sinh: 10/12/1984; CCCD: 068084000037 Địa chỉ thường trú: 272 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh Bà HOÀNG THỊ KIM TUYẾN Ngày sinh: 28/03/1991; CCCD: 067191004363 Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 1, Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	SR.E1B-09.04	Căn hộ số I.9.04, Tầng 9, Khối I	75.7	81.7
5	792764612025000880	Ông NGUYỄN HỮU TRÍ Ngày sinh: 27/04/1973; Hộ chiếu: N2325479 Địa chỉ thường trú: 201/10 Nguyễn Văn Cừ, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VẦN ĐÌNH NHƯ THẢO Ngày sinh: 12/02/1973; CCCD: 079173027696 Địa chỉ thường trú: 201/10 Nguyễn Văn Cừ, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-10.05	Căn hộ số I.10.05, Tầng 10, Khối I	64.1	69.5
6	792764612025000881	Ông PHẠM QUỐC TUẤN Ngày sinh: 10/10/1983; CCCD: 079083000213 Địa chỉ thường trú: 118A/11 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh Bà TRẦN HUỲNH PHƯƠNG KHANH Ngày sinh: 11/07/1984; CCCD: 080184005174 Địa chỉ thường trú: 118A/11 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-10.07	Căn hộ số I.10.07, Tầng 10, Khối I	85.2	91.4

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
7	792764612025000882	Ông LÊ THANH PHUÔNG Ngày sinh: 30/12/1964; CCCD: 080064000244 Địa chỉ thường trú: 198B/28A Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THU THỦY Ngày sinh: 23/08/1966; CCCD: 080166009227 Địa chỉ thường trú: 198B/28A Dương Bá Trạc, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-11.03	Căn hộ số I.11.03, Tầng 11, Khối I	86.5	92.9
8	792764612025000883	Bà NGUYỄN THỊ NHƯ' HOA Ngày sinh: 01/11/1962; CCCD: 079162009739 Địa chỉ thường trú: 212 Tô Ngọc Vân, KP3, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-11.11	Căn hộ số I.11.11, Tầng 11, Khối I	65.7	70.6
9	792764612025000884	Bà LÊ HOÀNG THỊ NHƯ' Ý Ngày sinh: 01/01/1967; CCCD: 056167009890 Địa chỉ thường trú: Số 2 Lô 22 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	I.13.03	Căn hộ số I.13.03, Tầng 13, Khối I	86.5	92.9
10	792764612025000885	Ông NGUYỄN THÀNH SƠN Ngày sinh: 17/03/1981; CCCD: 084081005925 Địa chỉ thường trú: Ấp Đức Mỹ A, xã Đức Mỹ, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh Bà NGUYỄN THỊ THANH THÚY Ngày sinh: 03/03/1985; CCCD: 082185014426 Địa chỉ thường trú: Tổ 3, Ấp Tân Xuân, Tân Hội Đông, Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	SR.E1B-14.05	Căn hộ số I.14.05, Tầng 14, Khối I	64.0	69.5
11	792764612025000886	Ông NGUYỄN THÀNH CÔNG Ngày sinh: 11/08/1991; CCCD: 083091006128 Địa chỉ thường trú: 17A Đường Số 36, Khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, Tp.HCM Bà LÊ HUỲNH THANH XUÂN Ngày sinh: 13/02/1992; CCCD: 082192000782 Địa chỉ thường trú: 17A Đường Số 36, Khu phố 2, phường Tân Quy, quận 7, Tp.HCM	SR.E1A-02.11	Căn hộ số K.2.11, Tầng 2, Khối K	64.1	69.6
12	792764612025000887	Ông HUỲNH VĂN THANH Ngày sinh: 06/03/1980; CCCD: 079080021279 Địa chỉ thường trú: K2.04 C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp.HCM Bà HỒ NGUYỄN PHUƠNG LÊ Ngày sinh: 31/10/1983; CCCD: 079183007769 Địa chỉ thường trú: K2.04 C/c Sunrise Riverside, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp.HCM	K.2.04	Căn hộ số K.2.04, Tầng 2, Khối K	85.6	92.4
13	792764612025000888	Bà NGUYỄN THỊ THU HÀ Ngày sinh: 26/02/1961; CCCD: 022161004862 Địa chỉ thường trú: 45D Ngõ Đức Kế, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	K.2.13	Căn hộ số K.2.13, Tầng 2, Khối K	85.8	92.5
14	792764612025000889	Bà PHẠM THỊ MINH HÒA Ngày sinh: 20/05/1965; CCCD: 001165008041 Địa chỉ thường trú: 64 Ngách 3/2, Ngõ 3 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	SR.E1A-07.15	Căn hộ số K.7.15, Tầng 7, Khối K	65.6	71.2
15	792764612025000890	Bà TRẦN THỊ THẢO LY Ngày sinh: 29/11/1988; CCCD: 079188004104 Địa chỉ thường trú: A0.01 Riverside Residence, phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM	SR.E1A-08.15	Căn hộ số K.8.15, Tầng 8, Khối K	65.6	71.2

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
16	792764612025000891	Ông ĐẶNG VĂN KHÁNH Ngày sinh: 15/07/1961; CCCD: 046061004428 Địa chỉ thường trú: 6/28 Lê Thánh Tôn, Đồng Ba, Huế, Thừa Thiên Huế. Bà NGUYỄN THỊ NHƯ' MAI Ngày sinh: 06/04/1961; CCCD: 046161001242 Địa chỉ thường trú: 6/28 Lê Thánh Tôn, Đồng Ba, Huế, Thừa Thiên Huế.	SR.E1A-09.01	Căn hộ số K.9.01, Tầng 9, Khối K	64.3	70.4
17	792764612025000892	Ông PHAN HUỖNH VỊ Ngày sinh: 12/08/1965; CCCD: 079065020561 Địa chỉ thường trú: 1.1.2 C/c Phú Mỹ, KP1, phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM Bà LÊ THỊ TUYẾT MAI Ngày sinh: 27/09/1971; CCCD: 048171007596 Địa chỉ thường trú: 1.1.2 C/c Phú Mỹ, KP1, phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM	SR.E1A-09.11	Căn hộ số K.9.11, Tầng 9, Khối K	64.0	69.9
18	792764612025000893	Bà TRIỆU KIM THẢO Ngày sinh: 28/05/1971; CCCD: 094171010567 Địa chỉ thường trú: 43 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	SR.E1A-10.05	Căn hộ số K.10.05, Tầng 10, Khối K	75.8	81.7
19	792764612025000894	Ông NGHIÊM XUÂN QUẾ Ngày sinh: 23/07/1976; CC: 001076010133 Địa chỉ thường trú: Số 1 Sông Đà, KP10, Phường 2, quận Tân Bình, Tp.HCM Bà LÊ THỊ THÙY DƯƠNG Ngày sinh: 15/03/1974; CCCD: 056174000017 Địa chỉ thường trú: 1 Đường Sông Đà, Phường 2, quận Tân Bình, Tp.HCM	SR.E1A-12.10	Căn hộ số K.12.10, Tầng 12, Khối K	64.2	69.6
20	792764612025000895	Ông HUỖNH THANH TIỀN Ngày sinh: 06/04/1983; CCCD: 054083000134 Địa chỉ thường trú: K12.15 Sunrise Riverside, Ấp 7, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp.HCM Bà LÊ THỊ HỒNG DIỄM Ngày sinh: 30/06/1992; CCCD: 054192004913 Địa chỉ thường trú: K12.15 Sunrise Riverside, Ấp 7, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp.HCM	SR.E1A-12.15	Căn hộ số K.12.15, Tầng 12, Khối K	65.8	71.2
21	792764612025000896	Ông HUỖNH KIM NGỌC VỸ Ngày sinh: 23/07/1989; CCCD: 075089026682 Địa chỉ thường trú: Thôn Vĩnh Đông, Cam An Nam, Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa Bà TRẦN THỊ LỆ QUYÊN Ngày sinh: 12/07/1995; CCCD: 075195013028 Địa chỉ thường trú: D4/110B Lê Lợi, Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	SR.E1A-13.15	Căn hộ số K.13.15, Tầng 13, Khối K	65.9	71.2
22	792764612025000897	Ông NGHIÊM XUÂN HẢI Ngày sinh: 30/06/1966; CCCD: 079066009407 Địa chỉ thường trú: 49/5 Huỳnh Mẫn Đạt, Phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM Bà TRẦN THỊ THANH THỦY Ngày sinh: 09/09/1968; CCCD: 079168010778 Địa chỉ thường trú: 49/5 Huỳnh Mẫn Đạt, Phường 19, quận Bình Thạnh, Tp.HCM	SR.E1A-13.16	Căn hộ số K.13.16, Tầng 13, Khối K	65.7	70.9

71

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
23	792764612025000898	Ông TRẦN QUỐC TRẠNG Ngày sinh: 24/08/1964; CC:080064000128 Địa chỉ thường trú: K-14.11 KNO PK Ấp 7, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh. Bà HÒ THANH MỸ PHƯƠNG Ngày sinh: 04/11/1964; CC: 079164005806 Địa chỉ thường trú: K-14.11 KNO PK Ấp 7, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh.	SR.E1A-14.11	Căn hộ số K.14.11, Tầng 14, Khối K	64.3	69.7
24	792764612025000899	Bà PHẠM THỊ MINH HÒA Ngày sinh: 20/05/1965; CCCD: 001165008041 Địa chỉ thường trú: 64 Ngách 3/2, Ngõ 3 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	SR.E1A-14.16	Căn hộ số K.14.16, Tầng 14, Khối K	65.6	70.9
25	792764612025000900	Ông TRẦN KIẾN TUỜNG Ngày sinh: 24/07/1975; CCCD: 079075014031 Địa chỉ thường trú: 06 Đường số 6, KNO Phước Kiển, ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ KHÁNH GIANG Ngày sinh: 21/01/1978; CCCD: 091178004056 Địa chỉ thường trú: 06 Ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-16.02	Căn hộ số K.16.02, Tầng 16, Khối K	64.0	69.6